

KẾ HOẠCH

Thực hiện định hướng phát triển thoát nước đô thị và khu công nghiệp tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 589/QĐ-TTg ngày 06/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh định hướng phát triển thoát nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM

Thoát nước là ngành dịch vụ công ích, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống thoát nước. Phát triển thoát nước bền vững góp phần bảo vệ môi trường là trách nhiệm của toàn xã hội, có sự tham gia và giám sát của cộng đồng và hợp tác chặt chẽ giữa các địa phương nhằm đảm bảo thoát nước an toàn, hiệu quả, góp phần giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quản lý và phát triển hệ thống thoát nước đồng bộ, bền vững, làm cơ sở xây dựng các chương trình về đầu tư xử lý nước thải cho các đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, bệnh viện, làng nghề, từng bước hoàn thiện cơ chế chính sách về thu hút đầu tư, đảm bảo ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức cộng đồng về thoát nước và bảo vệ môi trường.

2. Yêu cầu

- Nước thải, bùn thải được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật góp phần bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng. Xử lý nước thải, bùn thải bằng các công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Kết hợp giữa giải pháp xử lý nước thải tập trung và phi tập trung nhằm nâng cao tỷ lệ nước thải được xử lý trước khi xả ra môi trường.
- Xây dựng hệ thống thoát nước riêng đối với các khu công nghiệp, các khu đô thị mới; áp dụng giải pháp xử lý phi tập trung hoặc nâng cao hiệu quả xử lý của công trình xử lý tại chỗ đối với những khu vực chưa có điều kiện thu gom và xử lý nước thải tập trung.
- Nước mưa được thu gom, xử lý và tái sử dụng bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Bảo tồn, phát triển và sử dụng hiệu quả các ao, hồ (tự nhiên và nhân tạo) để điều hòa nước mưa góp phần giảm ngập úng cục bộ cho các đô thị, đồng thời tạo cảnh quan và phục vụ các hoạt động của đô thị.
- Vật tư, vật liệu, thiết bị cho ngành thoát nước phải áp dụng các công nghệ sản xuất tiên tiến, thân thiện với môi trường nhằm góp phần tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường.
- Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thoát nước có trách nhiệm trả tiền dịch vụ thoát nước theo quy định của địa phương.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển hệ thống thoát nước theo từng giai đoạn.
- Phát triển hệ thống thoát nước ổn định và đồng bộ bao gồm xây dựng mạng lưới thu gom, chuyển tải về nhà máy xử lý nước thải theo từng giai đoạn phù hợp với quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phát huy tối đa công suất thiết kế các nhà máy xử lý nước thải bảo đảm hiệu quả quản lý và đầu tư xây dựng.
- Tăng tỷ lệ đầu nối nước thải từ hộ gia đình đến hệ thống thu gom và xử lý nước thải; hệ thống thoát nước được vận hành, duy tu bảo dưỡng thường xuyên và theo định kỳ.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Đối với nước thải:

- Mở rộng phạm vi phục vụ của hệ thống thoát nước đô thị đạt trung bình trên 20% diện tích bao phủ dịch vụ.
- Trên 20% tổng lượng nước thải tại các đô thị được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi xả ra môi trường.
- Duy trì tỷ lệ 100% nước thải bệnh viện và nước thải các khu công nghiệp, cụm công nghiệp được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi xả vào hệ thống thoát nước đô thị hoặc xả ra môi trường.
- 100% lượng nước thải các làng nghề được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi xả vào hệ thống thoát nước đô thị hoặc xả ra môi trường.
- 100% nước thải sinh hoạt đô thị sau xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được tái sử dụng tưới cây, rửa đường đô thị và các nhu cầu khác.

b) Đối với thoát nước mưa và chống ngập úng đô thị:

- Mở rộng phạm vi phục vụ các hệ thống thoát nước mưa tại các đô thị đạt trung bình trên 50%.
- 100% các tuyến đường chính trong đô thị, các tuyến đường nằm trong các khu đô thị, khu dân cư đều có hệ thống thoát nước mưa.

- 100% các đô thị có giải pháp thu gom, xử lý và tái sử dụng nước mưa đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ cho sinh hoạt, tưới cây, rửa đường và các mục đích khác.

- 100% các đô thị không còn tình trạng ngập cục bộ trong mùa mưa.

3. Định hướng đến năm 2030

a) Đối với nước thải:

- Mở rộng phạm vi phục vụ của hệ thống thoát nước đô thị đạt trung bình trên 80% diện tích bao phủ dịch vụ.

- Trên 80% tổng lượng nước thải tại các đô thị được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi xả ra môi trường.

- Duy trì tỷ lệ 100% nước thải bệnh viện và nước thải các khu công nghiệp, cụm công nghiệp được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi xả vào hệ thống thoát nước đô thị hoặc xả ra môi trường.

- 100% lượng nước thải các làng nghề được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi xả vào hệ thống thoát nước đô thị hoặc xả ra môi trường.

- 100% nước thải sinh hoạt đô thị sau xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được tái sử dụng tưới cây, rửa đường đô thị và các nhu cầu khác.

b) Đối với thoát nước mưa và chống ngập úng đô thị:

- Mở rộng phạm vi phục vụ các hệ thống thoát nước mưa tại các đô thị đạt trung bình trên 80%.

- 100% các tuyến đường chính trong đô thị, các tuyến đường nằm trong các khu đô thị, khu dân cư đều có hệ thống thoát nước mưa.

- 100% các đô thị có giải pháp thu gom, xử lý và tái sử dụng nước mưa đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ cho sinh hoạt, tưới cây, rửa đường và các mục đích khác.

- Duy trì tỷ lệ 100% các đô thị không còn tình trạng ngập cục bộ trong mùa mưa.

IV. KHÁI TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 2021-2025: 1.962,214 tỷ đồng, trong đó:

- Hệ thống xử lý nước thải: 1.485,564 tỷ đồng.
- Hệ thống thoát nước mưa: 476,650 tỷ đồng.

2. Giai đoạn 2026-2030: 1.160 tỷ đồng, trong đó:

- Hệ thống xử lý nước thải: 1.055 tỷ đồng.
- Hệ thống thoát nước mưa: 105 tỷ đồng.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về chính sách

- Rà soát, điều chỉnh và ban hành các quy định phân cấp quản lý thoát nước, thu gom và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh, đồng thời chỉ đạo, đôn đốc các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai, thực hiện.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách và môi trường thu hút các nhà đầu tư, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng tham gia trong việc xây dựng, giám sát và bảo vệ hệ thống thoát nước đô thị.

- Xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện giá dịch vụ thoát nước theo lộ trình tăng giá phù hợp để tiến tới giảm dần bù đắp từ ngân sách nhà nước đối với những chi phí liên quan đến thoát nước, thu gom và xử lý nước thải.

2. Về quy hoạch, kế hoạch

- Rà soát, điều chỉnh nội dung quy hoạch thoát nước trong quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt.

3. Về tài chính

- Tập trung nguồn vốn đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước, xử lý nước thải tập trung tại các đô thị; ưu tiên đầu tư xây dựng các dự án cấp bách nhằm giải quyết ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại các khu dân cư tập trung có ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe và đời sống của nhân dân.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động trong lĩnh vực xử lý nước thải và thoát nước chống ngập đô thị.

- Lồng ghép các nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư trung hạn của Trung ương, của tỉnh theo từng giai đoạn đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030.

4. Về công nghệ, kỹ thuật

- Ưu tiên các nguồn lực cho công tác nghiên cứu áp dụng và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải.

- Lựa chọn công nghệ xử lý nước thải phù hợp với điều kiện tự nhiên, trình độ phát triển, năng lực đầu tư, khả năng chi trả cho chi phí quản lý, vận hành và tính đến khả năng nâng cấp trong tương lai.

- Trong quá trình triển khai các công trình hệ thống thoát nước tại khu vực trung tâm của đô thị, cần phải phối hợp xây dựng đồng bộ với các công trình ngầm khác có khả năng dùng chung như: điện, viễn thông, truyền hình cáp, ...

- Khuyến khích các giải pháp cải tạo và sử dụng hiệu quả các ao, hồ tự nhiên hoặc nhân tạo để điều hoà nước mưa góp phần giảm ngập úng cục bộ cho các đô thị; đồng thời, tạo cảnh quan và phục vụ các hoạt động của đô thị. Sử dụng các loại hình công trình tăng khả năng thẩm ở những khu vực có thể thẩm tại chỗ.

5. Về nguồn nhân lực

- Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý nhà nước đối với lĩnh vực thoát nước cho các cán bộ làm công tác chuyên môn trên địa bàn tỉnh.
- Nâng cao chất lượng và số lượng đội ngũ cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ để quản lý, vận hành tốt hệ thống thoát nước.

6. Về tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò của hệ thống thoát nước mưa, nước thải và bảo vệ môi trường; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, đối với hệ thống thoát nước, thông tin về các chính sách của Nhà nước về lĩnh vực thoát nước, các chế tài trong việc quản lý hệ thống thoát nước và xả nước thải ra môi trường.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức nghiên cứu áp dụng và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải; quản lý thoát nước an toàn, sử dụng công nghệ vật tư, thiết bị sản xuất trong nước hiệu quả, tiết kiệm năng lượng.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức nghiên cứu áp dụng giải pháp xử lý nước thải phi tập trung và mô hình xử lý nước thải phi tập trung, tái sử dụng nước mưa, nước thải, bùn thải phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của tỉnh, bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật quy định.

- Hướng dẫn rà soát các nội dung quy hoạch thoát nước trong quy hoạch đô thị bảo đảm thích ứng với biến đổi khí hậu của các đô thị.

- Tổng kết, đánh giá việc thực hiện các chính sách pháp luật về thoát nước trên địa bàn tỉnh. Rà soát hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về thoát nước đã ban hành nhằm đề xuất điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện.

- Đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng lộ trình thực hiện giá dịch vụ thoát nước, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch phát triển thoát nước địa phương.

- Tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ Xây dựng và các bộ, ngành khác có liên quan thực hiện kế hoạch đề ra nhằm phát triển hệ thống thoát nước bền vững trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện giá dịch vụ thoát nước.

- Theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, các ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng danh mục các dự án kêu gọi đầu tư.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư đúng theo quy định pháp luật nhằm thu hút các nhà đầu tư, các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước tham gia đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh; rà soát, điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn thực hiện các dự án vào kế hoạch đầu tư công theo quy định.

4. Sở Y tế

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát hệ thống thu gom và xử lý nước thải tại các bệnh viện đảm bảo đạt tiêu chuẩn trước khi xả vào hệ thống thoát nước đô thị hoặc xả ra môi trường.

- Xây dựng kế hoạch duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng hoặc nâng cấp các hệ thống thu gom và xử lý nước thải tại các bệnh viện đáp ứng yêu cầu xử lý nước thải bệnh viện theo quy định.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về môi trường và kiểm soát ô nhiễm trong hoạt động thoát nước, thu gom và xử lý nước thải đô thị, khu công nghiệp, làng nghề và bệnh viện.

- Xây dựng, quản lý hệ thống giám sát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đối với lưu vực sông nội tỉnh.

- Cấp giấy phép, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ hiệu lực, thu hồi và cấp lại giấy phép về tài nguyên nước và cho phép chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước theo thẩm quyền.

- Thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm về môi trường theo quy định của pháp luật.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo các đơn vị được giao quản lý hệ thống các công trình thủy lợi liên quan đến thoát nước và xử lý nước thải đô thị, khu công nghiệp phối hợp với đơn vị thoát nước trong việc bảo đảm yêu cầu về cao độ, vị trí xả thải nhằm thoát nước, chống úng ngập và bảo vệ công trình thủy lợi.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan giám sát chất lượng nước thải của các tổ chức, cá nhân xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện giấy phép của tổ chức, cá nhân được cấp phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi và xử lý vi phạm theo quy định.

- Hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hoạt động xả nước thải từ hệ thống thoát nước đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư tập trung vào hệ thống công trình thủy lợi.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì thẩm định phần công nghệ của các dự án có sử dụng công nghệ trong hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Giao thông Vận tải

Chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc quản lý nhà nước về hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh có liên quan đến kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý theo quy định hiện hành.

9. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Rà soát, điều chỉnh nội dung quy hoạch thoát nước trong đồ án quy hoạch trên địa bàn quản lý, đảm bảo thích ứng với biến đổi khí hậu; Xây dựng các chương trình, kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ, giữ gìn vệ sinh môi trường các công trình thoát nước, các quy định quản lý thoát nước trên địa bàn quản lý; thông tin đến các tổ chức, đơn vị, các nhân thực hiện đấu nối hệ thống thoát nước và giá dịch vụ thoát nước đô thị trên địa bàn quản lý.

- Triển khai các phương án, giải pháp khắc phục tình trạng ngập úng khi mưa lớn, chỉ đạo việc duy tu, bảo dưỡng và nạo vét nâng cao hiệu quả của hệ thống thoát nước.

- Tổ chức lập, phê duyệt kế hoạch, lộ trình đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, mở rộng hệ thống công trình thu gom riêng mưa và công trình thu gom, xử lý nước thải.

- Thực hiện chức năng kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về thoát nước và xử lý nước thải theo quy định.

10. Các sở, ban ngành, đơn vị khác có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này đạt hiệu quả, chất lượng.

11. Chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ trước ngày 31/12 hàng năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu), các đơn vị gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng, UBND tỉnh theo quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh cần phải điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn, đề nghị kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Xây dựng) để xem xét, chỉ đạo kịp thời./.

Noi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT.TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; KT;
- Lưu: VT.

BAO.UB.23.11.05

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng